

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và nội dung tái cấu trúc Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-BNN-KL ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 65/TTr-SNN ngày 14 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia

về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tấn Hồ

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 351 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)



I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
LĨNH VỰC KIỂM LÂM						
1	Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh: 12 ngày làm việc. - Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành chủ quản: 20 ngày làm việc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ 206A Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên - Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại địa chỉ https://dichvucong.phuyen.gov.vn. - Qua dịch vụ bưu chính công ích 	Không	<ul style="list-style-type: none"> Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> Quyết định số 717/QĐ-BNN-KL ngày 12/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT



Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC KIỂM LÂM
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

1. Thủ tục: Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng

a) Thời hạn giải quyết:

- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành chủ quản: 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình nội bộ:

- Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức (trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do) - Quét (scan) hồ sơ và chuyển hồ sơ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và chuyển Chi cục Kiểm lâm xử lý.	Công chức Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung Tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Trong giờ hành chính
Bước 2	Xác minh, tổ chức thẩm định Phương án hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng - Kiểm tra, xác minh về báo cáo thuyết minh và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng. - Tổ chức thẩm định Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. - Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng	- Công chức được giao nhiệm vụ. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. - Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm.	07 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian thực hiện
Bước 3	<p>* Trường hợp phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản (đối với diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. - Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm. - Lãnh đạo UBND tỉnh 	03 ngày làm việc
	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ ngành chủ quản có ý kiến bằng văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ ngành chủ quản nơi UBND tỉnh lấy ý kiến 	05 ngày làm việc
	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. Trường hợp không phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do 	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. - Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm. - Lãnh đạo UBND tỉnh. 	05 ngày làm việc
	<p>* Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, quyết định phê duyệt Phương án hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. - Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm. - Lãnh đạo UBND tỉnh. 	05 ngày làm việc
Bước 4	<p>Làm thủ tục phát hành văn bản, chuyển kết quả đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Sở Nông nghiệp và PTNT - Xác nhận trên cổng dịch vụ công trực tuyến. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có) 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn thư UBND tỉnh - Văn thư Sở, Chi cục Kiểm lâm - Công chức của Sở Nông nghiệp và PTNT được cử tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh 	Trong giờ hành chính sau khi có Quyết định
<p>Tổng thời gian giải quyết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành chủ quản. 			<ul style="list-style-type: none"> - 12 ngày làm việc - 20 ngày làm việc